

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÁI BÌNH
ĐỀ CHÍNH THỨC**

**ĐỀ THI TUYỂN SINH CHUYÊN LỚP 10 THPT
NĂM HỌC 2018 - 2019**

Môn: ĐỊA LÍ

Thời gian làm bài: 150 phút, không kể thời gian giao đề

Câu 1 (2,0 điểm) Cho bảng số liệu:

LƯỢNG MƯA TRUNG BÌNH THÁNG CỦA HÀ NỘI VÀ TP. HỒ CHÍ MINH (Đơn vị: mm)

Tháng	I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X	XI	XII
Hà Nội	18,6	26,2	43,8	90,1	188,5	230,9	288,2	318,0	265,4	130,7	43,4	23,4
TP. Hồ Chí Minh	13,8	4,1	10,5	50,4	218,7	311,7	293,7	269,8	327,1	266,7	116,5	48,3

(Nguồn: Tổng cục thống kê)

So sánh và giải thích chế độ mưa giữa Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh.

Câu 2 (1,5 điểm)

- Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy nhận xét sự phân bố dân cư ở vùng Tây Nguyên.
- Cơ cấu “dân số vàng” ảnh hưởng như thế nào đến sự phát triển kinh tế - xã hội của nước ta trong giai đoạn hiện nay?

Câu 3 (2,0 điểm) Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học:

- Phân tích những thuận lợi về tự nhiên đối với sự phát triển và phân bố ngành khai thác thủy sản ở nước ta.
- Xác định các vùng có tỉ lệ diện tích trồng lúa so với diện tích trồng cây lương thực trên 90% ở nước ta. Tại sao có sự phân bố đó?

Câu 4 (2,0 điểm) Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học:

- So sánh điều kiện tự nhiên để phát triển cây công nghiệp lâu năm giữa vùng Tây Nguyên với vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.
- Nhận xét về quy mô và phân bố các trung tâm công nghiệp của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ.

Câu 5 (2,5 điểm) Cho bảng số liệu:

**SẢN LƯỢNG THAN SẠCH, DẦU THÔ VÀ KHÍ TỰ NHIÊN CỦA NƯỚC TA,
GIAI ĐOẠN 2000 - 2015**

Năm	2000	2005	2010	2014	2015
Than sạch (nghìn tấn)	11609	74093	44835	41086	41664
Dầu thô (nghìn tấn)	16291	18519	15014	17392	18746
Khí tự nhiên (triệu m ³)	1596	6440	9402	10210	10660

(Nguồn: Niên giám thống kê 2016, NXB Thống kê, 2017)

1. Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện tốc độ tăng trưởng sản lượng than sạch, dầu thô và khí tự nhiên ở nước ta, giai đoạn 2000 - 2015.
2. Nhận xét và giải thích về tốc độ tăng trưởng sản lượng than sạch, dầu thô và khí tự nhiên ở nước ta, giai đoạn 2010 - 2015.

----- HẾT -----

- Thí sinh được sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam do NXB Giáo Dục Việt Nam phát hành từ năm 2009 đến nay.
- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.